

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 07/2016/NQ-HĐND ngày 03 tháng 8 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Bến Tre

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE
KHÓA IX - KỶ HỌP THỨ 11**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 04/2018/TT-BKHĐT ngày 06 tháng 12 năm 2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thực hiện Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn;

Xét Tờ trình số 2695/TTr-UBND ngày 03 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thông qua dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 07/2016/NQ-HĐND ngày 03 tháng 8 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Bến Tre; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 07/2016/NQ-HĐND ngày 03 tháng 8 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Bến Tre, như sau:

1. Sửa đổi nội dung “Mỗi lao động của doanh nghiệp chỉ được hỗ trợ đào tạo một lần. Mức phí hỗ trợ 200.000 đồng/lao động/năm nhưng tổng mức hỗ trợ tối đa cho một doanh nghiệp không quá 20.000.000 đồng/dự án” tại khoản 2 Điều 3 như sau:

“- Mỗi lao động của doanh nghiệp chỉ được hỗ trợ đào tạo một lần. Mức phí hỗ trợ 400.000 đồng/lao động/năm nhưng tổng mức hỗ trợ tối đa cho một doanh nghiệp không quá 20.000.000 đồng/dự án”.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 8 Điều 3, như sau:

“8. Ngoài các chính sách ưu đãi và hỗ trợ của tỉnh quy định tại Nghị quyết này, doanh nghiệp còn được hưởng các chính sách hỗ trợ khác theo quy định pháp luật hiện hành”.

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 4, như sau:

“2. Nguồn vốn, cơ chế, nguyên tắc hỗ trợ doanh nghiệp có dự án đầu tư đáp ứng các điều kiện ưu đãi, hỗ trợ theo quy định của các chính sách hiện hành khác”.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre khóa IX, Kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 03 tháng 7 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 13 tháng 7 năm 2019./.

CHỦ TỊCH

Phan Văn Mãi